

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 13/2023/HSST

Ngày: 30/5/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng

2. Ông Phan Văn Đường

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2023 tại Hội trường UBND phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST - HS, ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang H.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1991, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Họ và tên cha: Nguyễn Quang H, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trú tại: Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Họ và tên mẹ: Võ Thị H, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trú tại: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 24/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh S xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 44/HSST/2021/HSST. Ngày 24/11/2022 chấp hành xong bản án (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/10/2009, bị Công an phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (phạt tiền 75.000 đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/10/2009 chấp hành xong Quyết định xử phạt (được coi là chưa bị xử phạt hành chính). Ngày 31/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009,

theo Bản án số 56/2010/HSST. Ngày 09/5/2012 chấp hành xong bản án (được coi là đã xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Quang H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 11/4/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H: Bà Trịnh Thị Diệu O, sinh năm 1983 và bà Phan Ngọc T, sinh năm 1990: Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh. Địa chỉ: 103A, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* Người bị hại:

Anh Đồng Phúc Q, sinh ngày 09/6/1982, Nghề nghiệp: Buôn bán, trú tại: Tổ dân phố 7, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị H, sinh ngày 17/6/1986, nghề nghiệp: Lao động phổ thông, trú tại: Tổ dân phố N, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Anh Nguyễn Trọng H, sinh ngày 21/6/1991, Nghề nghiệp: Buôn bán, trú tại: Khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Bà Võ Thị H, sinh năm 1962, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* Người làm chứng:

Chị Ngô Thị Tuyết L, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố 7, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen xám, biển kiểm soát 38F1-108.79 (Hòa mượn xe mô tô của chị Trần Thị H, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố N, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh trước đó) đi đến quán ăn của gia đình anh Đồng Phúc Q ở số 233, đường T, tổ dân phố 7, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh để mua đồ ăn. Trong lúc chờ mua đồ ăn, Nguyễn Quang H thấy anh Đồng Phúc Q nghe điện thoại và để chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro Max, màu xanh đen vào trong chiếc rổ nhựa ở trên kệ bán hàng nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại đó. Quan sát xung quanh một lúc, lợi dụng lúc anh Q đang lấy tiền thừa để trả lại cho mình và chị Ngô Thị Tuyết L (vợ Anh Q) không để ý, H liền lấy chiếc điện thoại nói trên bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người, rồi H nói với chị L: *Chị ơi, em bận tý việc tý quay lại em lấy đồ ăn*. Sau đó, H liền đi ra đường điều khiển xe mô tô rời khỏi quán. Sau khi lấy trộm điện thoại, Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô đi ra thành phố V, tỉnh Nghệ An để bán điện thoại, trên đường đi H tháo thẻ sim điện thoại số 0383.684.039 gắn trong chiếc điện thoại vừa lấy trộm được

vứt xuống bên đường. Khi đi đến gần trường Đại học Vinh, H đi vào cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Trọng H ở địa chỉ số 21, đường B phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nói với anh H: *Điện thoại em bị mất tài khoản Icloud, bán được mấy anh*. Anh H kiểm tra máy điện thoại và đồng ý mua với giá 5.300.000 đồng. H đồng ý bán, rồi lấy tiền đi về trả xe mô tô cho chị Trần Thị H. Số tiền bán điện thoại, H dùng để sử dụng chi tiêu cho cá nhân.

Ngày 29/3/2023, Công an phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh triệu tập Nguyễn Quang H lên làm việc, Nguyễn Quang H đã khai nhận hành vi lấy trộm điện thoại của anh Đồng Phúc Q. Đến ngày 30/3/2023, Nguyễn Quang H đi ra thành phố V, tỉnh Nghệ An gặp anh Nguyễn Trọng H chuộc lại chiếc điện thoại đã bán, rồi đem về giao nộp cho Công an phường Bắc Hồng để trả cho bị hại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐGTS ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hồng Lĩnh, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro max, vỏ màu xanh đen, số Imei 1 356717111184486, Imei 2 3567171111359476, mua mới vào tháng 10/2022, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 27/3/2023 có giá là 13.500.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh đen, số IMEI1 356717111184486, IMEI2 3567171111359476, đã qua sử dụng (*tạm giữ của Nguyễn Quang H*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, sơn màu xám đen, biển kiểm soát 38F1-108.79, số máy JF94E0198880, số khung RLHJF633XLZ102191, đã qua sử dụng (*tạm giữ của Trần Thị H*); Đối với thẻ sim điện thoại số 0383.684.039 gắn trong chiếc điện thoại của anh Đồng Phúc Quang. Nguyễn Quang H đã vứt chiếc thẻ sim trên đường đi bán điện thoại, không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan điều tra không có căn cứ tiến hành truy tìm, để thu giữ.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh đen là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đồng Phúc Q và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, biển kiểm soát 38F1-108.79, màu xám đen là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Thị H, cho Nguyễn Quang H mượn vào sáng ngày 27/3/2023 nhưng không biết việc Nguyễn Quang H sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Đồng Phúc Q và xe mô tô cho chị Trần Thị H.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại điện thoại, anh Đồng Phúc Q yêu cầu bồi thường số tiền 200.000 đồng chi phí làm lại sim và dán kính cường lực điện thoại bị vỡ. Bị cáo Nguyễn Quang H đã tác động tới gia đình (bà Võ Thị H, mẹ bị cáo) bồi thường đủ số tiền 200.000 đồng cho bị hại Đồng Phúc Q. Hiện, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H, chị Trần Thị H và bà Võ Thị H đều không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TXHL ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đồng Phúc Q. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H, chị Trần Thị H và bà Võ Thị H đều không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy, đề nghị HĐXX miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Những vật chứng sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu vì vậy đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa hôm nay bà Trịnh Diệu O và bà Phan Ngọc T, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H có quan điểm bào chữa như sau: Về tội danh, tình tiết tăng nặng, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay chúng tôi hoàn toàn nhất trí. Tại phiên tòa hôm nay tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì gia đình bị cáo có công với cách mạng, do bị hại quản lý tài sản lỏng lẻo cũng là một trong những nguyên nhân để bị cáo có cơ hội thực hiện hành vi phạm tội, bên cạnh đó gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử đưa ra một mức án phù hợp, giảm cho bị cáo mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của Nguyễn Quang H là lén lút, bí mật lợi dụng thời cơ lơ là mất cảnh giác của anh Đồng Phúc Q lúc đang lấy tiền thừa trả lại cho bị cáo, sau khi bị cáo đã mua thức ăn tại quán anh Q, bị cáo đã nhanh chóng lấy chiếc điện thoại của anh Q, vừa nghe xong đề vào chiếc rổ nhựa ở trên kệ bán hàng, bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bị hại mất cảnh giác, không trực tiếp quản lý tài sản một cách chặt chẽ, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, manh động, xem thường pháp luật, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự địa phương, gây hoang mang trong dư luận và người dân. Lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã chủ động hoàn toàn, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích là nhằm bán chi tiêu cho cá nhân, lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Với tài sản bị cáo chiếm đoạt được có giá trị là 13.500.000 đồng. Sau khi đánh giá, phân tích các yếu tố nêu trên và thời gian, địa điểm phạm tội xảy ra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, khẳng định được rằng hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Quang H đang còn trẻ, sức khỏe tốt, sinh ra trong một gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, lẽ ra bị cáo phải biết hoàn cảnh của bản thân, phải lao động bằng công sức của mình, phải kiếm tiền một cách trong sạch, phải tìm cho mình một con đường lập thân chính đáng, một nghề nghiệp lương thiện nuôi sống bản thân cũng như phụ giúp gia đình, nhưng bị cáo lại không làm vậy. Chỉ vì lòng tham tức thời muốn có tiền tiêu mà không phải lao động nên bị cáo lại một lần nữa sa vào con đường phạm tội. Bên cạnh đó, ngày 14/10/2009, bị Công an phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (phạt tiền 75.000 đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/10/2009 chấp hành xong Quyết định xử phạt (được coi là chưa bị xử phạt hành chính). Ngày 31/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, theo Bản án số 56/2010/HSST. Ngày 09/5/2012 chấp hành xong bản án (được coi là đã xóa án tích). Ngày 24/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 44/HSST/2021/HSST. Ngày 24/11/2022 chấp hành xong bản án (chưa được xóa án tích), hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xem là tái phạm. Bị cáo không lấy đó làm bài học răn đe bản thân mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải lên một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa

chung. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả (Đã tự nguyện chuộc lại điện thoại để trả lại cho bị hại, đồng thời bồi thường số tiền 200.000 đồng để bị hại làm lại sim và dán kính cường lực điện thoại); Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn (gia đình bị can thuộc hộ nghèo). Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản nào khác, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại anh Đồng Phúc Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H, chị Trần Thị H và bà Võ Thị H đều không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Nên HĐXX miễn xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Những vật chứng sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu vì vậy HĐXX miễn xét.

[8]. Xét những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Chị Trần Thị H là người cho bị can Nguyễn Quang Hòa mượn xe mô tô biển kiểm soát 38F1-108.79 vào sáng ngày 27/3/2023 nhưng không biết việc Nguyễn Quang H sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Anh Nguyễn Trọng H, là người mua điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh đen do Nguyễn Quang H trộm cắp mà có nhưng anh H không biết rõ nguồn gốc của chiếc điện thoại cũng như không biết về hành vi phạm tội của H nên cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã không xử lý đối với chị Trần Thị H và anh Nguyễn Trọng H là có cơ sở và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử lý về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí như trong bản luận tội đã nêu. Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn tranh luận với người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H về ý kiến cho rằng gia đình bị cáo có công với cách mạng và bị hại quản lý tài sản lỏng lẻo cũng là một trong những nguyên nhân để bị cáo có cơ hội thực hiện hành vi phạm tội. Quan điểm tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát không thống nhất cho rằng gia đình bị cáo có công với cách

mạng, vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm này, bị cáo cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H (mẹ bị cáo), không cung cấp được chứng cứ, tài liệu chứng minh. Còn bị hại có sơ hở đến đâu thì bị cáo cũng không có quyền thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy đề nghị và quan điểm tranh luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận và sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt và các vấn đề khác liên quan.

[10] Qua ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H. Cơ bản Hội đồng xét xử nhất trí quan điểm bào chữa cho bị cáo, vì quan điểm đó hoàn toàn khách quan, phù hợp với tính chất, mức độ của vụ án, nhân thân của các bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa cho rằng cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là gia đình bị cáo có công với cách mạng được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không có ăn cứ để chấp nhận vì chưa có chứng cứ, tài liệu chứng minh.

[11] Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Quang H.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H, bà Võ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- THAPT, CCTHADS TX Hồng Lĩnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Sỹ Nam

